

Số: 85/2021/QĐST-HNGĐ

*K....., ngày 25 tháng 10 năm 2021*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN  
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN K, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

Thẩm phán ra quyết định: Bà Sơn Thị Nhân

Căn cứ các điều 212, 213, khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các điều 32; 33; 34; 35 và 36 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án năm 2020;

Căn cứ Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án ngày 07 tháng 10 năm 2021 về việc các bên thỏa thuận được với nhau về giải quyết toàn bộ vụ việc công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con chung, giữa:

Người yêu cầu:

- Bà Trần Thị B; ĐKNKTT: 58/78/430 T, phường N, Quận L, thành phố Hải Phòng; Nơi cư trú; Nhà số 48, L04 đường H, phường B, quận K, thành phố Hải Phòng.

- Ông Bùi Xuân B; ĐKNKTT: 58/78/430 T, phường N, Quận L, thành phố Hải Phòng; Nơi cư trú; Nhà số 48, L04 đường H, phường B, quận K, thành phố Hải Phòng

Sau khi nghiên cứu Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án cùng tài liệu kèm theo do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án,

**XÉT THẤY:**

Nội dung thỏa thuận, thống nhất của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án đã có đủ điều kiện quy định tại Điều 33 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án năm 2020.

Đã hết thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án nhận được Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải và tài liệu kèm theo, không có bên nào ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án giữa các bên hòa giải bà Trần Thị B; ĐKNKTT: 58/78/430 T, phường N, Quận L, thành phố Hải Phòng; Nơi cư trú; Nhà số 48, L04 đường H, phường B, quận K, thành phố Hải Phòng và ông Bùi Xuân B; ĐKNKTT: 58/78/430 T, phường N, Quận L, thành phố Hải Phòng; Nơi cư trú; Nhà số 48, L04 đường H, phường B, quận K, thành phố Hải Phòng

2. Công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án giữa các bên cụ thể như sau:

(1) Về hôn nhân: Bà Trần Thị B và ông Bùi Xuân B thuận tình ly hôn.

(2) Con chung: Bà Trần Thị B và ông Bùi Xuân B có 02 con chung là Bùi Thị Thu H, sinh ngày 18/10/1985 và Bùi Thái A, sinh ngày 13/5/1992; Các cháu đều trưởng thành, Bà Trần Thị B và ông Bùi Xuân B không yêu cầu Tòa án giải quyết.

(3) Về tài sản chung: Bà Trần Thị B và ông Bùi Xuân B tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

4. Các bên, người đại diện hoặc người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến quyết định của Tòa án có quyền đề nghị xem xét lại quyết định này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc biết được quyết định.

5. Viện Kiểm sát cùng cấp có quyền kiến nghị xem xét lại quyết định này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được quyết định của Tòa án.

**Nơi nhận:**

- Đưng sự;
- VKSND quận K;
- VKSND TP Hải Phòng;
- TANDTP Hải Phòng;
- THHADS quận K;
- UBND C, quận N;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

**THẨM PHÁN**

**Sơn Thị Nhân**